

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 31/2021/HS-ST

Ngày: 23-6-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phước Hiệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đức Sơn

Ông Lưu Trọng Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Hoàng T Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B , xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Ngọc T , sinh năm 1974, tại T Bình.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã V, huyện Đ, tỉnh B ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Bình, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Phạm Thị Phi, sinh năm 1941, hiện trú tại thôn 1, xã V, huyện Đ, tỉnh B ; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Hương, sinh năm 1975; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/3/2021 bị cáo bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi đập phá tài sản của người khác; Bị cáo hiện đang được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 33/2021/HSST-LCCT ngày 17/6/2021 của Tòa án

nhân dân huyện Đ, tỉnh B . Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Khắc B, sinh năm 1947. Nơi cư trú: thôn 1, xã V, huyện Đ, tỉnh B , có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: thôn 1, xã V, huyện Đ, tỉnh B , có mặt

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1997. Nơi cư trú: thôn 1, xã V, huyện Đ, tỉnh B , có mặt;

+ Ông Trần Ngọc Đ, sinh năm 1977. Nơi cư trú: thôn 1, xã V, huyện Đ, tỉnh B , vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1979. Nơi cư trú: thôn 5, xã V, huyện Đ, tỉnh B , vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1982. Nơi cư trú: thôn 5, xã V, huyện Đ, tỉnh B , vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/10/2020, Trần Ngọc T , sinh năm 1974, trú tại thôn 1 xã V đi vào rẫy của ông Trần Khắc Huy là anh vợ T để đòi nợ thì giữa T và ông Huy xảy ra mâu thuẫn. Lúc này có ông Trần Khắc Thiệu, sinh năm 1947 là cha vợ T có cầm 01 con dao đến hăm dọa, chửi bới và đuổi T về nên T tức giận bỏ đi về nhà. Khoảng 17 giờ cùng này, do vẫn còn bức tức về việc cãi nhau với ông B và ông Huy nên T lấy xe máy đi tìm ông Huy để nói chuyện nhưng bà Trần Thị Hương, vợ T cản ngăn không cho T đi. Lúc này Trần Ngọc Thịnh con trai T điều khiển xe mô tô hiệu Exiter biển kiểm soát 48H1 – 120.25 đi làm về tới nhà. Thấy vậy Trần Ngọc T lấy xe của Thịnh để đi vào rẫy tìm ông Huy. Do không ngăn cản được nên bà Hương bảo Trần Ngọc Thịnh đi cùng T để ngăn cản T vì sợ xảy ra sự việc không hay. Trần Ngọc T điều khiển xe chở Thịnh đến nhà Nguyễn Văn Huân lấy 01 cây búa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại của T gửi nhà ông Huân. Sau khi lấy được búa, T bảo Thịnh chở T vào rẫy để gặp ông B và ông Huy. Khoảng 17 giờ 30 phút khi Thịnh điều khiển xe chở T lưu thông trên đường số 46, đoạn qua khu vực thôn 5 xã V thì T phát hiện ông B đang điều khiển xe máy loại cúp 50, biển kiểm soát 86KA-1218 từ trong rẫy về theo hướng ngược lại nên T bảo Thịnh dừng xe lại. T nhảy xuống chặn xe

ông B lại và dùng búa chém 01 cái vào đầu xe máy ông Thiệu. Lúc này ông B nói « mày làm gì tao » thì T cầm búa chém 01 cái trúng vào đầu ông B gây rách da đầu, chảy máu nên ông B ôm đầu kêu cứu, làm xe máy ngã xuống đất. Trần Ngọc T tiếp tục dùng búa chém nhiều cái vào xe máy ông B gây hư hỏng. Lúc này một số người dân xung quanh chạy đến can ngăn và đưa ông B đến bệnh viện đa khoa khu vực nam B. Sau khi gây án, Trần Ngọc Thịnh chở Trần Ngọc T đến công an xã V đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 119/2021/TgT ngày 08/3/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh B kết luận thương tích Trần Khắc B như sau: Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu phải đã được điều trị hiện để sẹo lành, kích thước 5 x 0,1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 2%; vết thương đã xử lý can thiệp y tế, hiện để sẹo lành khó nhận biết, nhiều khả năng do vật tày có cạnh gây ra; vết thương có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới.

Tại kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐG ngày 25/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ xác định: Tổng giá trị thiệt hại của xe máy biển kiểm soát 86KA-1218 là 873.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 cái búa có cán bằng gỗ dài 39cm, lưỡi bằng kim loại kích thước 12 x 10cm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Trần Ngọc T đã bồi thường cho ông Trần Khắc B 10.000.000 đồng và đã tự nguyện sửa chữa xe máy biển kiểm soát 86KA-1218 cho ông Thiệu. Ông B không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKS-HS ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Trần Ngọc T ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử về tội: Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

hình sự, xử phạt bị cáo T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái búa là công cụ phạm tội.

Bị hại không đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi gây thương tích của mình đối với ông B là vi phạm pháp luật. Chỉ vì bức xúc, nóng giận nhất thời, không kiềm chế được nên đã thực hiện hành vi gây thương tích cho ông Thiệu. Bị cáo biết có tội và chấp nhận hình phạt theo quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Hương không có yêu cầu gì và cho rằng: do anh T chồng bà gây thương tích cho bố B nên vợ chồng bà bồi thường tiền thuốc men cho bố trong thời gian điều trị là đúng, thể hiện trách nhiệm của vợ chồng bà đối với bố. Bà Hương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm lo gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt các nhân chứng Trần Ngọc Điệp, Nguyễn Duy Hưng và Nguyễn Mạnh Tường. Tuy nhiên, xét thấy lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án đã rõ và đầy đủ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và tội danh: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng; phù hợp với cơ chế gây thương tích được xác định tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trần Khắc Thiệu, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có xích mích, mâu thuẫn trước đó giữa bị cáo Trần Ngọc T với bị hại Trần Khắc B nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/10/2020, tại khu vực đường số 46 thuộc thôn 5 xã V, Trần Ngọc T đã dùng búa cán bằng gỗ dài 39 cm, lưỡi búa bằng kim loại kích thước 12 x 10 cm, chém từ trên xuống trúng vào bên phải đầu ông Trần Khắc Thiệu, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

Bị cáo T sử dụng hung khí là cây búa lưỡi bằng kim loại, có tính xác thương

cao nên được xác định là hung khí nguy hiểm. Từ đó có căn cứ xác định, hành vi nêu trên của bị cáo Trần Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS-HS ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Trần Ngọc T với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy khi thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại, bị cáo biết rõ ông Trần Khắc B đã trên 70 tuổi. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng “phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã chủ động đến cơ quan Công an xã V tự thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng và sửa chữa xe máy cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Từ những phân tích trên, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương là phù hợp quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, nhằm thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ là 01 cây búa cán bằng gỗ dài 39 cm, lưỡi búa bằng kim loại kích thước 12 x 10 cm, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là đúng quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng và

sửa chữa xe bị hư hỏng cho bị hại. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Đối với hành vi Trần Ngọc T dùng búa đập phá, làm hư hỏng xe máy biển kiểm soát 86KA-1218 của ông Trần Khắc Thiệu. Do tài sản bị thiệt hại chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ xử lý bằng hình thức xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Ngọc T ; Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/6/2021).

Giao bị cáo Trần Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Đ, tỉnh B theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây búa có cán bằng gỗ dài 39 cm, lưỡi bằng kim loại kích thước 12x10 cm.

(Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/5/2021 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

3/ Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/6/2021) để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND, Công an huyện;
- TTLTP-QG, Sở Tư pháp B ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phước Hiệu

